

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 100/2021/HS-ST

Ngày: 18– 11 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà : Bà Trần Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đặng Văn Đê

2/ Bà Vũ Thị Phương Hạnh

- Thư ký phiên toà : Bà Vũ Thị Thảo –Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 101/2021/HSST ngày 29 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2021/QĐXXST-HS ngày 03/11/2021 đối với bị cáo:

TRẦN THÁI B; Sinh năm 1990, tại B Dương; HKTT và nơi cư trú: 11/6C, KP Đông Tác, phường T, thành phố D, tỉnh B Dương; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: Trần Hữu D (đã chết); Họ và tên mẹ: Bùi Thị C, sinh năm 1955.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 14/8/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận 9, thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 14/11/2020.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 137/HSST ngày 20/6/2007, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Dĩ An (nay là thị xã Dĩ An) tỉnh B Dương xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo.

- Tại Bản án số 251/HSST ngày 17/9/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh B Dương xử phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 27 tháng 4 năm 2019,

Bị cáo bị bắt ngày 21/5/2021 (Bị cáo có mặt)

Bị hại: Ông **Phạm Duy L**, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 57 đường N, khu phố 3, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Nguyễn Thị Thúy N**, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: 57 đường N, khu phố 3, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào lúc 16 giờ ngày 21/5/2021, chị Nguyễn Thị Thanh D chở Trần Thái B đến bến xe Bà Rịa để đón xe về B Dương. B lên xe ô tô khách đi được một đoạn thì yêu cầu tài xế cho xuống xe. B thuê xe ôm quay lại thành phố Bà Rịa để về nhà chị D giải quyết công việc cá nhân. Khi đi đến đường N thuộc khu phố 3, phường P, thành phố B, B yêu cầu người lái xe ôm dừng lại, B xuống xe đi bộ. Khi đi ngang qua cửa hàng trang trí nội thất T N, địa chỉ số 101 đường N, khu phố 3, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, B thấy chiếc xe ô tô biển số 72A-155.91, màu trắng, nhãn hiệu Chevrolet đang dừng xe sát lề đường, xe đang nổ máy và không ai trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. B mở cửa xe, ngồi vào ghế lái rồi điều khiển xe chạy đi. Lúc này, anh L phát hiện, tri hô cùng người dân truy đuổi đến đoạn đường Cách Mạng Tháng Tám thuộc phường Long Toàn, thành phố Bà Rịa thì chặn được xe, không chế B đưa đến cơ quan Công an.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”

2. Các vấn đề khác:

Theo kết luận định giá tài sản số 67/BB-HĐĐGTS ngày 02/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự thành phố Bà Rịa xác định: Xe ô tô biển số 72A-155.91, màu trắng, nhãn hiệu Chevrolet, số loại Spark, số máy

0D1047799KD3, số khung 481EEH979243 trị giá 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng)

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại Bản Cáo trạng số 100/CT-VKS ngày 22/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thái B về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Về Hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS; đề nghị xử phạt bị cáo B với mức án từ 07 (bảy) năm tù đến 08 (tám) năm tù

Về Xử lý vật chứng:

Hoàn trả cho bị cáo:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu đen, số máy MQAX2J/A, Imei 356742084581062, đã qua sử dụng;

+ Số tiền 5.620.000đ;

+ 01 Chứng minh nhân dân và 01 Giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên Trần Thái B;

Vì đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: “Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội, bị cáo xin lỗi bị hại, xin HĐXX xem xét cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm được trở về với mẹ”

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc

khieu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 21/5/2021, tại khu vực trước cửa hàng trang trí nội thất T N, địa chỉ số 101 đường N, khu phố 3, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Trần Thái B đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe ô tô biển kiểm soát 72A-155.91, màu trắng, nhãn hiệu: Chevrolet trị giá 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) của bà Nguyễn Thị Thúy N do ông Phạm Duy L đang quản lý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 BLHS

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân đã được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, do đó cần phải có một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo để giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Xét nhân thân của bị cáo thì thấy:*

Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành nên nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng muốn có tiền để tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà không phải bỏ công sức lao động nên bị cáo bất chấp pháp luật và dư luận quần chúng thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 14/8/2019, Tòa án nhân dân quận 9, thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng.

Bị cáo đã 02 lần bị xử phạt tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng không lấy đó làm bài học, tu chí bản thân làm ăn lương thiện mà lại tiếp tục phạm tội.

Do đó, HĐXX sẽ cân nhắc một mức án phù hợp khi lượng hình

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS

Mức hình phạt và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở để chấp nhận

[5] Về Xử lý vật chứng:

Hoàn trả cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu đen, số máy MQAX2J/A, Imei 356742084581062, đã qua sử dụng; Số tiền 5.620.000đ; 01 Chứng minh nhân dân và 01 Giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên Trần Thái B vì đây là tài sản của bị cáo

[6] Về Trách nhiệm dân sự:

Sau khi nhận lại tài sản, bà N và ông L không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét

[7] Về Án phí HSST: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố:** Bị cáo **Trần Thái B** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

2. **Áp dụng :** Điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS

- Xử phạt bị cáo **Trần Thái B 07 (bảy) năm tù . Thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2021**

3. **Về Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 106 BLTTHS

Hoàn trả cho bị cáo:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone X, màu đen, số máy MQAX2J/A, Imei 356742084581062, đã cũ;

+ 01 (một) Chứng minh nhân dân số 280981997 mang tên Trần Thái B, cấp ngày 05/01/2021;

+ 01 (một) Giấy phép lái xe số 740109003437 mang tên Trần Thái B, cấp ngày 16/3/2014;

+ Số tiền 5.620.000 đồng (năm triệu sáu trăm hai mươi ngàn đồng).

(Toàn bộ vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 15 và Giấy nộp tiền mặt số 14924133 cùng ngày 25 tháng 10 năm 2021)

4. **Về Án phí HSST:** Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng)

5. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/11/2021). Riêng người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai, để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu(PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa;
- Bị cáo; các đương sự khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Trần Thị Mai